TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 26-12-2018
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Son**

Các thẩm phán: Ông **Lâm Văn Be**

Bà **Phạm Thị Hồng Vân**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí Nguyện**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Đặng Thị Châu** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 46/2018/TLHNGĐ–PT ngày 05 tháng 12 năm 2018 về việc ***"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"***.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 93/2018/DS-ST ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 46/2018/QĐPT-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018, giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn*:** Anh Lê Văn Q, sinh năm 1986; có mặt.

2. Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Trúc L, sinh năm 1992; có mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ 9, ấp L1, xã L2, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

3. Người kháng cáo: Anh Lê Văn Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn anh Lê Văn Q trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Huỳnh Thị Trúc L kết hôn với nhau năm 2010, có tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã L2. Sau khi kết hôn vợ chồng sống bên gia đình anh hai năm thì ra sống riêng tại ấp L1, xã L2, đến tháng 01 năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị L (vợ anh) có quan hệ tình cảm với người đàn ông tên Lộc (tên gọi khác: Phúc), anh thấy hình ảnh chị L và anh Lộc chụp chung đăng lên Face book, hình ảnh này do người nào đó anh không biết tên, không biết địa chỉ đăng. Anh có hỏi chị L thì chị L nói "*bị người ta hại chứ cô ấy không có ngoại tình*".Vợ chồng vẫn còn sống chung một nhà nhưng gia đình anh ai cũng biết và áp lực anh phải ly hôn. Nay anh không còn tình cảm với chị L nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Huỳnh Anh, sinh ngày 24/5/2011, hiện đang sống chung với vợ chồng anh. Nếu phải ly hôn thì con theo ai người đó nuôi. Nếu theo vợ anh thì anh đồng ý cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Vợ chồng anh có nhà, đất, xe ô tô và nhiều tài sản khác nhưng anh không yêu cầu Toà án giải quyết.

Nợ chung: Vợ chồng anh có nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng- Chi nhánh Tây Ninh số tiền 350.000.000 đồng trả góp mua xe ô tô du lịch Honda city, có thế chấp xe để đảm bảo hợp đồng vay. Số nợ Ngân hàng anh nhận trả.

Bị đơn chị Huỳnh Thị Trúc L trình bày:

Chị thừa nhận lời trình bày của anh Q về ngày tháng kết hôn, quá trình chung sống, con chung, tài sản, nợ chung là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn: Do anh Q (chồng chị) hiểu lầm chị không chung thuỷ. Bởi vì, không biết ai đăng lên Face book hình ảnh chị và anh Lộc ở ấp Lộc Châu ngồi gần nhau và bình luận vu khống cho rằng chị và anh Lộc có quan hệ tình cảm. Chị giải thích cho anh Q nhiều lần nhưng anh không nghe lời chị và đòi ly hôn. Vợ chồng chị vẫn còn sống chung một nhà, chị còn tình cảm với chồng, không làm gì có lỗi với chồng, chị yêu cầu được đoàn tụ.

Tại bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 93/2018/HNGĐ-ST ngày 15-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh tuyên xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội;

Không chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Lê Văn Q đối với chị Huỳnh Thị Trúc L.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 19/10/2018, nguyên đơn là anh Lê Văn Q có đơn kháng cáo yêu cầu xin được ly hôn với chị Huỳnh Thị Trúc L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Anh Q trình bày thêm là năm 2015 chị L có đi hát Karaoke với người con trai khác. Sau khi xét xử sơ thẩm, chị L có lấy xe ô tô chở người con trai khác bị anh bắt gặp. Chị L thừa nhận có đi hát Karaoke với bạn nhưng đi đông người, có dùng xe ô tô chở người con trai khác nhưng đó là em bà con, cùng đi với mẹ ruột bị bệnh đến bệnh viện.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

Xét yêu cầu kháng cáo của anh Q xin được ly hôn với chị L, thấy rằng:

[1] Hôn nhân giữa hai anh chị là tự nguyện trên tinh thần tự tìm hiểu, yêu thương nhau, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn ngày 12/10/2010 tại UBND xã L2. Hôn nhân giữa anh Q, chị L là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống hạnh phúc, vợ chồng chung sống với gia đình anh Q được 02 năm thì xây nhà ở riêng, có 01 con chung là cháu Lê Huỳnh Anh, sinh ngày 24/5/2011. Hai anh chị có việc làm ổn định, đảm bảo cho cuộc sống chung. Theo anh Q khai, nguyên nhân xin ly hôn vào tháng 01/2018, anh phát hiện hình ảnh chị L chụp chung tình cảm với một người nam, ảnh được đăng lên mạng xã hội FACEBOOK, không rõ ai là người đăng. Người trong ảnh được xác định tên là Lộc (tự là Phúc), là người cùng xã. Nên anh Q cho rằng chị L có tình cảm với anh Lộc, còn chị L khai do ai đó lén chụp, khi chị dự tiệc chung bàn có đông người, chị không có tình cảm với anh Lộc, đã giải thích nhiều lần nhưng anh Q không nghe. Chị L xin được đoàn tụ. Ngoài căn cứ là những bức ảnh, anh Q không còn cung cấp chứng cứ nào khác. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Q trình bày thêm, năm 2015 chị L có đi Karaoke với người con trai khác, bị anh bắt gặp. Sau khi xét xử sơ thẩm, chị L có dùng xe ô tô chở người con trai khác, bị anh chặn lại.

[2] Xét thấy, Anh Q chỉ cung cấp căn cứ duy nhất là những bức ảnh chụp chung của chị L với anh Lộc được đăng ở mạng xã hội FACEBOOK của người không rõ địa chỉ. Hiện đã được gở bỏ, không tìm được người đã đăng tải, người trong ảnh được xác định là anh Võ Tấn Lộc (tự Phúc), sinh năm 1987, là người cùng xã. Tại biên bản ghi lời khai ngày 23/5/2018 (Bút lục 23), anh Lộc khai ảnh đăng trên mạng xã hội FACEBOOK là không đúng sự thật, anh có đi đám giỗ, ngồi chung bàn với chị L, có đông người, anh không biết ai chụp hình rồi cắt ghép đăng lên mạng xã hội FACEBOOK. Hiện tại anh có vợ và con, không có tình cảm với chị L. Hiện người đăng cũng không tìm được. Nên không đủ căn cứ xác định đó là ảnh thật. Tại phiên tòa, anh Q có nại: năm 2015 chị L có đi Karaoke với người con trai khác, bị anh bắt gặp. Sau khi xét xử sơ thẩm, chị L có dùng xe ô tô chở người con trai khác, bị anh bắt gặp. Chị L thừa nhận có đi Karaoke nhưng đi chung với nhiều người, có dùng xe chở người em bà con để cùng chở mẹ đi bệnh viện ở Củ Chi. Nên không có cơ sở xác định là chị L có tình cảm với người khác. Thực tế, hai anh chị đã có thời gian chung sống trên 07 năm, có một con chung, cả hai đều có nghề nghiệp ổn định, đảm bảo cho cuộc sống chung, mâu thuẫn chưa đến mức trầm trọng, cuộc sống chung có thể được kéo dài, mục đích hôn nhân còn đạt được, nếu hai bên chịu nhìn nhận thực tế, có ý thức sửa sai cùng xây dựng cuộc sống chung. Cấp sơ thẩm không chấp nhận

yêu cầu xin ly hôn của anh Q là có căn cứ. Cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm: Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, anh Q phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của anh Lê Văn Q.

Giữ nguyên bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử :

1. Không chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Lê Văn Q đối với chị Huỳnh Thị Trúc L.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí:

3.1. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Lê Văn Q phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Q đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai số 0009964 ngày 11/05/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Tây Ninh. (Anh Q đã nộp xong).

3.2. Án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm: Anh Lê Văn Q phải chịu 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng vào tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0016486 ngày 11/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Tây Ninh. (Anh Q đã nộp xong).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện;
- Chi Cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Son

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lâm Văn Be **Phạm Thị Hồng Vân** **Nguyễn Văn Son**